

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Tạ Văn Tư

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Hứa Đình Hiền

2. Ông Bùi Văn Khiếu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Sỹ Cách - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Phùng Thị Thêu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2024/HSST, ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

**Lâm Thành K** sinh ngày 30/8/1984; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn B, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lâm Thành C (đã chết) và bà Đàm Thị C1; Có vợ là Trịnh Thị V và có 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**\*Bị hại:** Ông Phạm Văn H sinh năm 1984 (vắng mặt); Trú tại: Tổ A, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

**\*Người làm chứng:**

1. Bà Trịnh Thị V sinh năm 1991 (có mặt); Địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

2. Bà Nông Thị S sinh năm 1986 (vắng mặt); Địa chỉ: Tổ A, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 06/6/2023, anh Phạm Văn H và chị Trịnh Thị V cùng một số người khác đến quán Karaoke New1 thuộc tổ 5, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn dự sinh nhật bạn; Trước khi đi dự sinh nhật bạn, chị V có nói cho chồng là Lâm Thành K biết. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, chị Trịnh Thị V rời khỏi quán New1 và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 792... để đi về nhà tại thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Cùng lúc này anh Phạm Văn H cũng rời khỏi quán và điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 97C - 025... đi theo phía

sau xe mô tô của chị V để soi đường cho chị V. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn N, xã D, thành phố Bắc Kạn thì anh H, chị V cùng đỗ xe vào quán nước dựng tạm ở bên cạnh đường rồi cả hai cùng lên hàng ghế sau xe ô tô của anh H ngồi nói chuyện. Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 07/6/2023, Lâm Thành K chưa thấy chị V về nhà, K có gọi điện và nhắn tin cho Trịnh Thị V nhưng không thấy chị V trả lời, do sợ chị V say rượu bị ngã xe nên K điều khiển xe mô tô biên kiểm soát 97B1 - 651... đi từ nhà ở của mình ra thành phố Bắc Kạn để tìm chị V. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn N, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì K nhìn thấy có xe mô tô giống xe của chị V đỗ gần xe ô tô biên kiểm soát 97C - 025... của anh Phạm Văn H nên K dừng xe ở rìa đường, trước cửa quán và đi bộ tiến sát đến chiếc xe ô tô. Khi K đi đến phía sau xe ô tô thì thấy anh Phạm Văn H mở cửa xe ô tô từ hàng ghế sau bên phụ bước xuống, lúc này đèn trong xe ô tô bật sáng nên K nhìn thấy chị V đang ngồi ở hàng ghế sau bên lái. Thấy anh H bước xuống xe, K chửi anh H “*ĐM chúng mày, đêm khuya khoắt chúng mày ở đây làm cái gì*” thì anh H nói “*mày đã nhìn thấy bọn tao làm gì chưa*”. Lúc này, K bực tức vì nghĩ rằng chị V và anh H có quan hệ tình cảm bất chính nên K đã đi đến gần anh H và dùng tay phải nắm một cái vào miệng anh H, sau đó giữa K và anh H xảy ra xô xát và xô đẩy nhau. Khi K bị anh H đẩy ra gần xe mô tô của K thì K nhìn thấy con dao có đặc điểm dài khoảng 40cm, đầu dao nhọn, một lưỡi sắc được kẹp ở giá để hàng phía trước yên xe của mình, K liền dùng tay phải rút dao ra dơ lên và chửi “*ĐM chúng mày, đêm hôm khuya khoắt chúng mày bảo không làm gì mà chúng mày rẽ vào đây làm gì*”, đồng thời K dùng tay phải đập 01 (một) nhát ngang bản dao (lưỡi dao hướng xuống dưới đất) vào cánh tay trái của anh H, sau đó K dơ dao lên phía trên thì anh H dùng hai tay túm vào bản tay phải đang cầm dao của K với mục đích để K không tiếp tục đánh nữa (lúc này K và anh H đang trong tư thế đứng đối diện nhau). K kéo dao lại về phía K thì anh H lại đẩy tay K, nên K dơ tay lên rồi dùng tay trái nắm vào chuôi dao để hỗ trợ (lúc này lưỡi dao đang hướng về phía trán của anh H), sau đó K kéo giật con dao theo hướng từ trên xuống dưới làm lưỡi dao chém 01 (một) nhát vào trán của anh H. Khi đó K vẫn cầm chuôi dao còn anh H dùng hai tay ghì tay của K xuống đến ngang vùng thắt lưng, đồng thời anh H vẫn dùng tay phải nắm vào bản tay phải của K, còn tay trái thì cầm vào phần lưỡi dao để giàng giật con dao nên anh H đã bị phần lưỡi dao cứa vào gan bàn tay trái. Lúc này chị V vào can ngăn K và anh H, đồng thời anh H nói “*trán tao chảy quá nhiều máu rồi*”, K nhìn vào trán và tay anh H thấy chảy nhiều máu nên bỏ tay ra khỏi con dao và chạy xuống bờ sông ở gần đó. Thấy K bỏ đi, anh H vớt con dao tại hiện trường rồi điều khiển xe ô tô đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn để xử lý vết thương và điều trị. Sau đó K quay lại hiện trường lấy xe mô tô đi về nhà. Khi biết thông tin anh H bị thương, chị Nông Thị S (là vợ anh H) đã đến cơ quan Công an trình báo sự việc và đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 124/KLTTCT – TTPY&GDYK ngày 17/7/2023 của Trung tâm Pháp y và giám định y khoa - Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích của anh Phạm Văn H như sau:

“*Căn cứ Thông tư 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm TTCT sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.*”

### 1. Các kết quả chính:

- Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán phải. Tại thời điểm giám định không còn hình ảnh tổn thương trên phim chụp CT SCAN sọ não; theo Chương 1 – Mục III - Khoản 6 (phần Ghi chú từ Mục III.6 đến III.7), tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 5%.

- Vỡ xương vòm sọ (Xương trán phải), xương đang can; theo Chương 1 - Mục I - Khoản 2 - điểm 2.1, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 8 - 10%, lấy 8%.

- Sẹo vùng trán giữa 2 cung lông mày; kích thước 7cm x 0,2cm; theo Chương 8 - Mục I - Khoản 2, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 6%.

- Sẹo gan bàn tay trái; kích thước: 8cm x 0,4cm; theo Chương 8 - Mục I - Khoản 2, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 2%

### 2. Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn H tại thời điểm giám định là 19,48% làm tròn số là 19% (Mười chín phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành thương tích: Vật gây thương tích ở vùng trán và gan bàn tay trái là vật sắc.”

Tại Biên bản làm việc ngày 07/8/2023 tại Trung tâm Pháp y và giám định y khoa tỉnh Bắc Kạn thể hiện:

“Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế được kết quả như sau đối với thương tích của ông Phạm Văn H sẽ được tính:

Tổng tỷ lệ phần trăm thương tích được tính:

T1 (Vỡ xương vòm sọ....) = 8%

T2 (Sẹo vùng trán....) =  $(100 - 8) \times 6\% = 5,52\%$

T3 (Tụ máu ngoài màng cứng...) =  $(100 - (8 + 5,52)) \times 5\% = 4,32\%$

T4 (Sẹo gan bàn tay...) =  $(100 - (8 + 5,52 + 4,32)) \times 2\% = 1,64\%$

Như vậy TTCT = T1 + T2 + T3 + T4 = 8% + 5,52% + 1,64% = 4,32% = 19,48%, làm tròn 19%”.

Quá trình điều tra, truy tố, Lâm Thành K đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Lâm Thành K phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSTPBK ngày 02/02/2024 của VKSND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Lâm Thành K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

\*Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thành K phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Thành K từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Tạm giữ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000572 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để thi hành án cho bị cáo Lâm Thành K.

\*Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo Lâm Thành K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, tại khu vực thôn N, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, do nghi ngờ vợ là Trịnh Thị V và anh Phạm Văn H có quan hệ tình cảm bất chính nên Lâm Thành K và Phạm Văn H đã xảy ra xô xát với nhau. Trong quá trình xô xát, K đã sử dụng 01 (một) con dao có đặc điểm dài khoảng 40cm, đầu dao nhọn, một lưỡi sắc đập 01 (một) nhát ngang bản dao vào cánh tay trái của anh H nên anh H dùng hai tay túm vào bản tay phải đang cầm dao của K để giằng co con dao. Trong quá trình hai người giằng co thì Lâm Thành K đã kéo giật con dao từ trên xuống dưới làm lưỡi dao chém 01 (một) nhát vào vùng trán của anh Phạm Văn H gây thương tích, sau đó K và anh H tiếp tục giằng co khiến lưỡi dao cứa vào gan bàn tay trái của anh H gây thương tích. Hậu quả anh Phạm Văn H bị thương tích ở vùng trán và gan bàn tay trái với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19% (Mười chín phần trăm).

[3] Hành vi nêu trên của Lâm Thành K đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng...hung khí nguy hiểm;*

...

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.*

a)...

đ) *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.*

Cáo trạng số 09/CT-VKSTPBK, ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, an ninh xã hội, bởi vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra và phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Bồ đê của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang và bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 200.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn để đảm bảo việc thi hành án. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đảm bảo sự công bằng và khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu giữ được con dao mà Lâm Thành K đã dùng để gây thương tích cho anh Phạm Văn H.

- Tạm giữ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000572 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để thi hành án cho bị cáo Lâm Thành K.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lâm Thành K phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

\*Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt: Bị cáo Lâm Thành K 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lâm Thành K cho Ủy ban nhân dân xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Tạm giữ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000572 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để thi hành án cho bị cáo Lâm Thành K.

**2. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lâm Thành K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Tư**